

**I. TRẮC NGHIỆM. (3 điểm)**

- Câu 1:** Danh sách A trước và sau lệnh insert() là [1, 3, 5, 0] và [1, 3, 4, 5, 0]. Lệnh đã dùng là lệnh gì?  
A. A.insert(2, 4).    B. A.insert(4, 2).    C. A.insert(3, 4).    D. A.insert(4, 3).
- Câu 2:** Cú pháp lệnh lặp với số lần chưa biết trước:  
A. while <điều kiện> to <câu lệnh>.    B. while :<điều kiện> . <câu lệnh>.  
C. while <điều kiện>: <câu lệnh>.    D. while <điều kiện> do: <câu lệnh>.
- Câu 3:** Lệnh nào sau đây xóa toàn bộ danh sách?  
A. del().    B. exit().    C. remove().    D. clear().
- Câu 4:** Trong Python, câu lệnh nào dưới đây được viết đúng?  
A. for i in range(10): print("A").    B. for i range(10): print("A").  
C. for i in range[10]: print("A").    D. for in range(10) print("A").
- Câu 5:** Lệnh nào sau đây xóa phần tử thứ 5 khỏi danh sách A.  
A. A.del(5).    B. del(A[5]).    C. A.del(A[5]).    D. del[A(5)].
- Câu 6:** Biến chạy trong vòng lặp for i in range(5,10) tăng lên mấy đơn vị sau mỗi lần lặp?  
A. 2.    B. 0.    C. 3.    D. 1.
- Câu 7:** Cho câu lệnh for i in range(10). Như vậy i nhận các giá trị nào sau đây?  
A. 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.    B. 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.  
C. 5, 6, 7, 8, 9, 10.    D. 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.
- Câu 8:** Cho A=[ 2, 8, 4, 7] thực hiện lệnh gì trong các lệnh sau để có kết quả A=[ 2, 8, 4, 7,12].  
A. A.append(12).    B. append(12).    C.A.append[12].    D. append[12].
- Câu 9:** Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp chưa biết trước?  
A. Ngày tắm hai lần.    B. Ngày đánh răng hai lần.  
C. Mỗi tuần đi nhà sách một lần.    D. Học bài cho tới khi thuộc bài.
- Câu 10:** Cho A=[5, 6, 7, 2, 4]. Lệnh len(A) cho kết quả là nào?  
A. 5.    B. 4.    C. 2.    D. 6.
- Câu 11:** Cho A=[5, 6, 7, 2, 4]. Lệnh A[3] cho kết quả là gì?  
A. 4.    B. 7.    C. 2.    D. 6.
- Câu 12:** Sau khi thực hiện các câu lệnh sau, mảng A như thế nào?  
A = [1, 2, 3, 4, 5]  
A.remove(2)  
print(A)  
A. [1, 2, 3, 4].    B. [2, 3, 4, 5].    C. [1, 2, 4, 5].    D. [1, 3, 4, 5].

**II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/ SAI (4 điểm)** Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.

**Câu 1:** Trong các khẳng định sau hãy chọn câu trả lời đúng hoặc sai.

a. Trong lệnh `for i in range(2,6)`: <khối lệnh> sau mỗi lần thực hiện <khối lệnh> i tăng lên 1 đơn vị.

b. Lệnh `range(n)` trả lại vùng giá trị từ 0 đến n-1.

c. <Điều kiện> trong câu lệnh `while` là một biểu thức bất kì.

d. Cho `A=[3, 4, 7, 5, 2]` và `r=len(A)//2`, thì `r = 2`.

**Câu 2:** Trong mỗi khẳng định sau hãy chọn câu trả lời đúng hoặc sai.

a. Trong một xâu có thể thay đổi từng kí tự của một xâu.

b. Có thể nối xâu `s1` với xâu `s2` bằng lệnh `s1 + s2`.

c. Cú pháp tìm xâu con trong xâu mẹ là: `<xâu mẹ>.find(<xâu con>, start)`.

d. Cho `s = "Trung học phổ thông Quế Sơn"`. Kết quả của lệnh `print(s.find("quế"))` là 20.

**Câu 3:** Trong mỗi khẳng định sau hãy chọn câu trả lời đúng hoặc sai.

a. Có thể dùng lệnh `insert` để chèn một phần tử vào đầu danh sách A.

b. Cho kiểu danh sách A có phần tử x, thực hiện lệnh `remove(x)` và 2 lệnh `append(y)` thì `len(a)` là 8. Số phần tử ban đầu của A là 6.

c. Các phần tử trong danh sách có thể có các kiểu dữ liệu khác nhau.

d. Cho chương trình:

```
A = ['a', 'b', 'c', 'd', 2, 3, 4]
```

```
k = a in A
```

```
print(k).
```

Kết quả của chương trình là true.

**Câu 4:** Trong mỗi khẳng định sau hãy chọn câu trả lời đúng hoặc sai.

a. Câu lệnh `join()` có tác dụng ngược với câu lệnh `split()`

b. Trong câu lệnh `while` nếu <điều kiện> sai thì thoát khỏi <khối lệnh>.

c. Khởi tạo kiểu danh sách rỗng ta thực hiện lệnh `S = ""`.

d. Cho đoạn chương trình sau:

```
s = "trung học phổ thông Quế Sơn"
```

```
A = s.split("t")
```

```
print(len(A))
```

Kết quả của đoạn chương trình trên là 3.

### III. TỰ LUẬN (3 điểm)

**Câu 1 (1 điểm):** Nêu một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách. Giải thích từng câu lệnh.

**Câu 2 (2 điểm):** Viết chương trình nhập họ tên đầy đủ của một người, sau đó in ra thông báo tên, tên đệm và họ của người đó.

**Ví dụ 1:** Nhập họ tên: Ngô Bảo Châu. Kết quả nhận được: tên: Châu, tên đệm: Bảo, họ: Ngô

**Ví dụ 2:** Nhập họ tên: Lê Bá Khánh Trình. Kết quả nhận được: tên: Trình, tên đệm: Bá Khánh, họ: Lê.

-----Chúc các em đạt kết quả cao!-----